

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2022/DS-PT

Ngày: 30/9/2022

V/v tranh chấp: “*Bồi thường thiệt hại
theo hợp đồng bảo hiểm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà

Các Thẩm phán:

Ông Cao Văn Lạc

Ông Đặng Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Thư ký Tòa án nhân dân
tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên

Trong các ngày 29 và 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 179/2022/TLPT-DS ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp “*Bồi thường thiệt hại theo hợp đồng bảo hiểm*”, do Bản án dân sự sơ thẩm số 45/2022/DS-ST, ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 220/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Phương Thủy** - Sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Tân Phong 1, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Tô Vĩnh Hòa** - Sinh năm 1980; nơi cư trú: Số 67/31F đường Phó Cơ Điều, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền ngày 04/3/2021; có mặt).

- Bị đơn:

1/ **Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.** Địa chỉ: Số 07 đường Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Việt – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Những người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đỗ Phương An** – Chức vụ: Phó Giám đốc Ban Pháp chế và Kiểm tra nội bộ; ông **Phan Duy** – Chức vụ: Chuyên viên Ban Pháp chế và Kiểm tra nội bộ; ông **Nguyễn Quang Huy** – Chức vụ: Chuyên viên Ban Giám định Bồi thường Hàng hải; ông **La Trí Đạo** – Chức vụ:

Phó Phòng Nghiệp vụ phụ trách GĐBT, Công ty Bảo Việt Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền số 1986/UQ-BHBV; bà An và ông Huy vắng mặt, ông Duy và ông Đạo có mặt).

2/ **Công ty Bảo Việt Vĩnh Long** - Địa chỉ: Số 1A Đinh Tiên Hoàng, Phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ninh Duy Phương – Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Trương Thanh Vĩnh** – Nơi cư trú: Ấp Gò Nhum, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

2/ Bà **Phan Thị Ngọc Nga** – Nơi cư trú: Ấp Thanh Phong, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

3/ Ông **Nguyễn Thành Sơn** – Nơi cư trú: Ấp Tích Phước, xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

4/ Ông **Phan Minh Cường** – Nơi cư trú: Ấp Thạnh An, xã Hòa Thạnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn **Lâm Thị Phương Thủy**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 08/3/2021 và các lời khai trong quá trình Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lâm Thị Phương Thủy do ông Tô Vĩnh Hòa đại diện trình bày:

Bà Thủy là chủ phương tiện tàu thủy biển số VL 11375 tải trọng 498 tấn, tàu được đưa vào sử dụng và đăng ký chứng nhận sở hữu năm 2008. Ngày 10/9/2019, bà Thủy có ký Hợp đồng bảo hiểm số VLO.D03.TS.19.HD 456 với Công ty Bảo Việt Vĩnh Long để mua bảo hiểm thân tàu. Giá trị thanh toán hợp đồng là 11.519.000 đồng; bà Thủy đã thanh toán đủ ngay khi ký hợp đồng; thời hạn hợp đồng là 03 tháng từ 00 giờ 00 phút ngày 13/9/2019 đến 23 giờ 59 phút ngày 12/12/2019; số tiền bảo hiểm thân tàu là 2.000.000.000đ. Bà Thủy mua tàu với mục đích chở cát từ An Giang về Vĩnh Long để kinh doanh. Quá trình tàu VL 11375 hoạt động, bà Thủy giao cho thuyền trưởng là ông Trương Thanh Vĩnh là người thân quản lý và điều khiển tàu theo hình thức thuê khoán công việc và trả lương theo chuyến tàu hoạt động; ngoài ra, bà Thủy còn có thuê máy trưởng là bà Phan Thị Ngọc Nga, 01 thuyền viên là ông Nguyễn Thành Sơn cùng làm công trên tàu này. Ông Vĩnh, bà Nga và ông Sơn là người nhà nên việc trả lương không có thỏa thuận cụ thể và cũng không có hợp đồng lao động.

Ngày 03/10/2019, khi tàu VL 11375 lấy cát trên đường về đến đoạn cách cầu cảng Sa Đéc hướng về Vĩnh Long khoảng 500m thì bị chìm, nguyên nhân do lốc xoáy. Ngay sau khi tàu chìm, bà Thủy đã báo cho Công ty Bảo Việt Vĩnh

Long biết, Công ty có cử người đến nơi xảy ra tàu chìm để nắm thông tin sự việc. Sau khi tàu chìm khoảng hai tuần bà Thủy thuê doanh nghiệp tư nhân Thanh Tú trực vớt được tàu, bà Thủy có báo cho Công Bảo Việt Vĩnh Long biết và Công ty đồng ý, chi phí trực vớt tàu là 420.000.000đ cùng các chi phí khác, tổng cộng số tiền khắc phục thiệt hại là 934.661.000đ.

Sau khi sửa chữa tàu, bà Thủy yêu cầu Công ty bảo hiểm bồi thường thiệt hại theo hợp đồng bảo hiểm nhưng Công ty bảo hiểm từ chối bồi thường vì cho rằng tai nạn xảy ra do tàu không có máy trưởng, theo Điều 17 Thông tư số 47/2015/TT-BGTVT ngày 14/9/2015 chủ phương tiện phải bố trí thời gian sinh hoạt ăn uống và nghỉ ngơi phù hợp cho người lao động nên việc bà Nga đi chợ là phù hợp với quy định chế độ làm việc của người lao động, do đó mặc dù tại thời điểm tàu chìm thì không có mặt bà Nga trên tàu nhưng bà Nga đi chợ mua thức ăn, vắng mặt trên tàu không phải là nguyên nhân để tàu chìm mà nguyên nhân được xác định là do thiên tai. Căn cứ khoản 2 Điều 2 của Hợp đồng bảo hiểm thì bị đơn phải bồi thường mọi rủi ro cho bà Thủy; do đó, việc từ chối bồi thường của bị đơn là không đúng với thỏa thuận hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Sau khi sửa chữa tàu xong được vài tháng, bà Thủy đã bán lại cho người khác nên hiện tàu không còn thuộc quyền sở hữu của bà Thủy.

Về trách nhiệm bồi thường, bà Thủy yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt liên đới trách nhiệm với Công ty Bảo Việt Vĩnh Long bồi thường cho bà Thủy số tiền 822.051.837 đồng; đây là số tiền phù hợp theo chứng từ, hóa đơn mà bà Thủy cung cấp cho Công ty giám định thực hiện giám định. Bà Thủy thống nhất với kết quả giám định.

- Bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt do ông La Trí Đạo đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 10/9/2019, Công ty Bảo Việt Vĩnh Long có ký hợp đồng bảo hiểm số VLO.D03.TS.19.HD 456 với bà Thủy về việc bà Thủy mua bảo hiểm thân tàu. Giá trị thanh toán hợp đồng là 11.519.000 đồng, bà Thủy đã thanh toán đủ ngay khi ký hợp đồng, thời hạn hợp đồng là 03 tháng từ 00 giờ 00 phút ngày 13/9/2019 đến 23 giờ 59 phút ngày 12/12/2019, số tiền bảo hiểm thân tàu là 2.000.000.000 đồng, bảo hiểm trách nhiệm dân sự về tài sản 500.000.000đ/vụ; bảo hiểm về người là 20.000.000đ/người/vụ. Hợp đồng được lập 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Khi ký kết hợp đồng, công ty có tư vấn cho bà Thủy rõ về quyền và nghĩa vụ của bà Thủy tham gia ký kết bảo hiểm theo quy định của Quy tắc bảo hiểm Bảo Việt.

Ngày 03/10/2019, Công ty Bảo Việt Vĩnh Long có nhận được thông báo của bà Thủy về việc tàu bị chìm. Thời gian xảy ra tai nạn là trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực. Khi bà Thủy báo thì Công ty Bảo Việt ở Đồng Tháp có cử người xuống hiện trường để xem xét nhưng do vụ việc phức tạp nên thuê Công ty giám định độc lập để xác định nguyên nhân chìm tàu và thiệt hại có liên quan. Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt thuê Công ty Viet Dong A

Control Corporation thực hiện giám định và có báo cho bà Thủy biết qua điện thoại; bà Thủy cũng đồng ý việc công ty bảo hiểm thuê công ty độc lập để thực hiện việc giám định. Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt thống nhất với kết luận tại Chứng thư giám định của Công ty Viet Dong A Control Corporation đã cung cấp số VDA910684 ngày 14/02/2020.

Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt không đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của bà Thủy. Lý do: Tại thời điểm tồn thất chìm tàu VL 11375 ngày 03/10/2019, máy trưởng là bà Nga không có mặt trên tàu, tàu thiếu máy trưởng, thiếu định biên an toàn theo quy định của Điều 24 của Luật giao thông đường thủy nội địa và Điều 17 Thông tư số 47/2015/TT-BGTVT ngày 14/9/2015. Và căn cứ mục 1, Điều 8, chương III Quy tắc Bảo hiểm thân tàu thủy nội địa QTTNĐ/BV-2016 quy định: "...*Bảo Việt không chịu trách nhiệm bồi thường trong những trường hợp sau: 1. Tàu không đủ khả năng hoạt động, ...*". Đối chiếu với các căn cứ đã nêu trên thì tồn thất tàu VL 11375 bị chìm ngày 03/10/2019 thuộc trường hợp loại trừ bảo hiểm của Quy tắc Bảo hiểm tàu thủy nội địa QTTNĐ/BV-2016 của Bảo hiểm Bảo Việt, do đó yêu cầu khởi kiện của bà Thủy không có căn cứ, bị đơn không đồng ý. Ngoài ra, căn cứ vào Báo cáo giám định số VDA910684 của Công ty Viet Dong A Control Corporation trên cơ sở đánh giá, tính toán, các chi phí thực tế đối với việc khắc phục tồn thất cùng các quy định về hóa đơn, chứng từ, mức khấu trừ, chế tài, được điều chỉnh bởi giấy chứng nhận bảo hiểm và Quy tắc bảo hiểm thì chi phí này được xác định là 535.938.128 đồng.

- Bị đơn Công ty Bảo Việt Vĩnh Long trình bày:

Công ty Bảo Việt Vĩnh Long là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, không phải là một pháp nhân. Tất cả các hợp đồng Công ty Bảo Việt Vĩnh Long ký kết đều thay mặt cho Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. Do đó, các vấn đề tranh chấp trong vụ án Công ty Bảo Việt Vĩnh Long không liên quan, đề nghị Tòa án liên hệ Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt để giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Thanh Vĩnh trình bày:

Trước đây, ông Vĩnh là người lái tàu VL 11375 cho bà Thủy. Thời điểm tàu VL 11375 xảy ra tai nạn là khoảng hơn 17 giờ ngày 03/10/2019. Bình thường, tàu hoạt động có ba người đó là ông Vĩnh - thuyền trưởng, bà Nga - máy trưởng và ông Sơn - thuyền viên. Ngày 03/10/2019, thời gian tàu xảy ra tai nạn, trên tàu có 02 người là ông Vĩnh và ông Sơn, lúc đó bà Nga đã lên bờ mua thức ăn. Bà Nga đi mua thức ăn được ông Vĩnh đồng ý.

Theo ông Vĩnh, nguyên nhân tàu gặp tai nạn là do giông gió nhiều, mưa lớn; do mưa lớn mà tàu đang chở cát, nước mưa làm sập cát dẫn đến tàu nghiêng và sóng rất lớn đánh vào thân tàu mới gây chìm tàu. Thời điểm này tàu chở cát khoảng 270m³ đúng trọng tải quy định. Sau khi tàu chìm được khoảng 7-8 ngày,

bà Thủy và ông Cường đã thuê người trục vớt. Khi trục vớt tàu, ông Cường là người giám sát công việc trục vớt. Sau khi trục vớt được tàu thì kéo tàu về chỗ sửa để tiến hành sửa chữa tàu. Việc giám sát trông coi sửa chữa tàu cũng do ông Cường thực hiện. Tàu bị hư hỏng và được sửa những hạng mục nào đều do ông Cường giám sát và chịu trách nhiệm. Ông Vĩnh hoàn toàn không tham gia gì về việc sửa chữa tàu. Quá trình thực hiện giám định ông Vĩnh có biết ông Huy nhưng việc giám định là do ông Huy và ông Cường trao đổi với nhau nên ông không biết. Trong Kết luận giám định số VDA910684 ngày 14/02/2020 của Công ty Giám định Việt Đông Á ghi ông Vĩnh là thuyền trưởng của tàu VL 11375 là đúng nhưng việc chứng kiến và giám sát việc giám định viên làm việc là toàn bộ do ông Cường thực hiện, ông Vĩnh hoàn toàn không biết gì. Theo ông Vĩnh, chứng thư giám định ghi ông Cường đại diện chủ tàu là phù hợp vì các công việc sửa chữa tàu bà Thủy đều giao cho ông Cường trông coi, mọi trách nhiệm liên quan đến trục vớt, cũng như sửa chữa tàu VL 11375 đều do ông Cường chịu trách nhiệm giám sát và điều hành.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thành Sơn trình bày:

Ông Sơn là người làm công cho bà Thủy, không có hợp đồng lao động. Trước đây, tàu VL 11375 là tài sản của bà Thủy, ông Sơn là thuyền viên tàu này trước khi tàu xảy ra tai nạn. Thời điểm trước khi tàu chìm thì tàu hoạt động gồm có ông Vĩnh là Thuyền trưởng, bà Nga là máy trưởng và ông Sơn là thuyền viên. Khi tàu VL 11375 xảy ra tai nạn, trên tàu có mặt ông Sơn và ông Vĩnh, còn bà Nga đi lên bờ mua thức ăn. Nguyên nhân xảy ra tai nạn của tàu là do giông gió và mưa lớn. Thời điểm trước khi tàu chìm là mưa rất to, sóng đánh rất lớn và gây ra chìm tàu. Khi tàu nghiêng, ông Vĩnh vẫn còn đang lái tàu. Khi tai nạn xảy ra thì xung quanh không có tàu nào khác và cũng không có ai hỗ trợ tàu bị chìm. Ông Sơn và ông Vĩnh tự bơi vào bờ, báo cho bà Thủy hay và nhờ người dân báo chính quyền địa phương nơi tàu chìm để ghi nhận sự việc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Minh Cường trình bày:

Ông Cường phụ việc cho gia đình bà Thủy từ trước đến nay đã hơn ba mươi năm. Sau khi tàu VL 11375 chìm, ông Cường trực tiếp liên hệ Công ty Bảo Việt Vĩnh Long để yêu cầu giải quyết bồi thường. Việc ông liên hệ công ty bảo hiểm để giải quyết bồi thường là do ông ở chung nhà với gia đình bà Thủy, khi xảy ra sự cố ông liên hệ để giải quyết chứ bà Thủy không nhờ ông đại diện.

Việc tàu chìm ngày 03/10/2019, bà Thủy có thuê đội tìm kiếm lặn tìm tàu; ngày 12/10/2019, đội lặn tìm tàu phát hiện được vị trí tàu chìm. Khi phát hiện vị trí tàu chìm, tàu đang nằm ở vị trí hướng Mỹ Thuận – tuyến Sông Tiền, ông Vĩnh có báo công an xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp lập biên bản khám nghiệm hiện trường vào ngày 12/10/2019. Khi công an lập biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/10/2019 có ông Cường và ông Vĩnh đại diện phía tàu VL 11375 chứng kiến.

Sau khi tìm được vị trí tàu chìm, bà Thủy là người thuê doanh nghiệp tư nhân Thanh Tú trực vớt tàu để sửa chữa. Khi trực vớt, ông cũng có chứng kiến nhưng không trực tiếp thường xuyên có mặt trong thời gian trực vớt. Khi ông liên hệ Công ty Bảo Việt Vĩnh Long để yêu cầu bồi thường thì người của Công ty bảo hiểm có kêu ông tìm tàu, sau trực vớt tàu ông Huy là người của Công ty giám định Việt Đông Á đến trực tiếp giải quyết bồi thường. Do tàu chìm hoàn toàn nên hư hỏng nhiều hạng mục, vật tư, trang thiết bị của tàu. Việc sửa chữa tàu phải được sự đồng ý của giám định viên cho sửa chữa phần hư hỏng nào thì ông Cường mới được đem hạng mục bị hư đó đi sửa chữa; khi sửa xong cũng phải báo ông Huy xuống kiểm tra rồi mới tiếp tục cho ông Cường đem hạng mục hư hỏng tiếp theo đi sửa chữa. Trường hợp ông Huy không xuống được thì ông Cường chụp hình phần phải sửa chữa cho ông Huy xem, ông Huy đồng ý thì ông Cường mới được làm.

Sau khi đã sửa chữa xong hoàn toàn, ông Cường cung cấp toàn bộ hóa đơn chứng từ cho ông Huy, tổng chi phí sửa chữa là 822.051.837đ. Sau khi cung cấp hết các hóa đơn chứng từ cho ông Huy thì anh Huy đồng ý cho tàu được di chuyển và hoạt động. Việc ông Huy cho tàu hoạt động tức là việc sửa chữa đã hoàn thành, đã kết thúc việc sửa chữa thì tàu mới hoạt động. Ông Huy cũng cho ông Cường biết sau khi nhận các chứng từ hóa đơn này sẽ thực hiện kết luận giám định và chuyển hồ sơ qua Công ty bảo hiểm bồi thường nhưng sau đó ông Cường nhận được thông báo từ chối chi trả của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Quá trình giám sát việc sửa chữa tàu bị hư hỏng, mang các hạng mục tàu hư đi sửa chữa và liên hệ với giám định viên để thực hiện giám định, ông Cường là người trực tiếp thực hiện. Bà Thủy giao cho ông Cường trực tiếp thực hiện vì ông là người trong gia đình nên bà Thủy tin tưởng, từ trước nay ông luôn phụ trách những công việc sửa chữa tàu, trông coi máy móc hư hỏng.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Ngọc Nga** không có văn bản trả lời thông báo thụ lý cho Tòa án, không tham gia hòa giải và xét xử.

*** Tại bản án dân sự sơ thẩm số 45/2022/DS-ST, ngày 15 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:**

Căn cứ Điều 26, 35, 40, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 261, 262 Luật Thương mại; Điều 24, 34, 37 Luật Giao thông đường thủy nội địa; Điều 12, 15, 46, 47 Luật Kinh doanh bảo hiểm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Phương Thủy yêu cầu buộc Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long liên đới bồi thường cho bà Thủy số tiền khắc phục sửa chữa tàu VL 11375 là

822.051.837 đồng (Tám trăm hai mươi hai triệu không trăm năm mươi một ngàn tám trăm ba mươi bảy đồng) theo hợp đồng bảo hiểm số VLO.D03.TS.19.HD 456 ngày 10/9/2019 được ký kết giữa Công ty Bảo Việt Vĩnh Long với bà Thủy - chủ tàu VL 11375.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí dân sự sơ thẩm, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

* Ngày 27/6/2022, nguyên đơn Lâm Thị Phương Thủy kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu: Sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thủy; buộc Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long cùng có nghĩa vụ thanh toán tiền bảo hiểm cho bà Thủy với số tiền là 822.051.837đ. Lý do: Thiệt hại xảy ra đối với tàu VL 11375 hoàn toàn là do thiên tai, không có yếu tố con người; sà lan có hoạt động hay không hoạt động thì cũng bị chìm; theo Hợp đồng bảo hiểm tàu sông mà hai bên đã ký kết thì bà Thủy tham gia bảo hiểm với điều kiện bảo hiểm loại A là loại cao nhất, mọi trường hợp rủi ro thì phải được bồi thường.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác định nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và lý do kháng cáo nêu tại đơn kháng cáo ngày 27/6/2022. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là: Hợp đồng bảo hiểm tàu sông ngày 10/9/2019 được ký giữa bà Lâm Thị Phương Thủy và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long, Quy tắc bảo hiểm thân tàu mà nguyên đơn đã được nhận vào ngày 30/3/2020 (Điều 2 và Điều 6) và văn bản xác nhận của người lái đò là ông Hồ Văn Quang. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác định khi ký kết hợp đồng bảo hiểm nguyên đơn không được nghe bị đơn giải thích quy định của Bảo Việt về loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, nguyên đơn cũng không được bị đơn giao cho Quy tắc bảo hiểm thân tàu.

Những người đại diện hợp pháp của bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Việt cùng xác định bị đơn không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Lý do: Tai nạn chìm tàu đối với tàu VL 11375 xảy ra ngày 03/10/2019 thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại khoản 1 Điều 8 của Quy tắc bảo hiểm thân tàu. Những người đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận bị đơn không có gửi cho nguyên đơn Quy tắc Bảo hiểm thân tàu nhưng có giải thích cho nguyên đơn biết quy định của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Việt về các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nhưng bị đơn không có chứng cứ về việc giải thích này.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập chứng cứ là lời khai của bà Lâm Thị

Phương Thủy để làm rõ bà Thủy có được Công ty Bảo Việt Vĩnh Long giải thích các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Điều 8 của Quy tắc bảo hiểm thân tàu hay không, bà Thủy nhận được Quy tắc bảo hiểm thân tàu vào thời gian nào.

+ Về nội dung: Do đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa nên Kiểm sát viên không có ý kiến về phần nội dung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trương Thanh Vĩnh, ông Nguyễn Thành Sơn, ông Phan Minh Cường và bà Phan Thị Ngọc Nga đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai mà vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Vĩnh, ông Sơn, ông Cường và bà Nga. Đối với Công ty Bảo Việt Vĩnh Long, xét thấy, đây là đơn vị phụ thuộc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, không thể độc lập tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án; do đó, việc đại diện Công ty Bảo Việt Vĩnh Long không tham dự phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án này.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn Lâm Thị Phương Thủy, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Qua các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đơn kháng cáo và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định:

[2.2] Công ty Bảo Việt Vĩnh Long và bà Lâm Thị Phương Thủy có ký kết Hợp đồng bảo hiểm tàu sông số VLO.D03.TS.19.HD 456 đối với tàu VL 11375 do bà Thủy làm chủ phương tiện. Theo Hợp đồng bảo hiểm này, các bên đã thỏa thuận phạm vi bảo hiểm, trong đó có bảo hiểm thân tàu theo Quyết định số 959/QĐ-BHBV ngày 07/4/2016 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt ban hành Quy tắc bảo hiểm thân tàu, Điều khoản bảo hiểm rủi ro chiến tranh, Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu năm 2016 đối với tàu thủy nội địa. Số tiền bảo hiểm thân tàu (Bảo hiểm mọi rủi ro) là 2.000.000.000đ (theo khoản 2 Điều 2 của Hợp đồng bảo hiểm tàu sông). Phí bảo hiểm là 11.519.000đ; bà Thủy đã thanh toán đủ phí bảo hiểm cho Công ty Bảo Việt Vĩnh Long. Thời hạn bảo hiểm là 03 tháng, từ 00 giờ 00 phút ngày 13/9/2019 đến 23 giờ ngày 12/12/2019. Bà Thủy đã được cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.

[2.3] Ngày 03/10/2019, tàu VL 11375 đã xảy ra tai nạn bị chìm tại Khu vực Sông Tiền thuộc ấp 1 xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; tai nạn xảy ra trong thời gian còn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm. Thiệt hại do tai nạn xảy ra đối với tài VL 11375 là có thật. Theo Chứng thư giám định số VDA910684 ngày 14/02/2020, Giám định viên Công ty Cổ phần Giám định Việt Đông Á (Viet Dong A Control Corporation) đã đánh giá chi phí khắc phục sự cố là 743.878.342đ, bao gồm chi phí trục vớt tàu và chi phí sửa chữa tàu.

[2.4] Bà Thủy xác định bà thuộc trường hợp được chi trả tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm tàu sông mà hai bên đã ký kết vì: Thiệt hại xảy ra đối với tàu VL 11375 hoàn toàn là do thiên tai, không có yếu tố con người; sà lan có hoạt động hay không hoạt động thì cũng bị chìm; theo Hợp đồng bảo hiểm tàu sông mà hai bên đã ký kết thì bà Thủy tham gia bảo hiểm với điều kiện bảo hiểm loại A là loại bảo hiểm mà mọi trường hợp rủi ro phải được bồi thường. Do đó, bà Thủy không đồng ý với bản án sơ thẩm, bà yêu cầu Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long cùng có nghĩa vụ thanh toán tiền bảo hiểm cho bà với số tiền có hóa đơn, chứng từ là 822.051.837đ.

[2.5] Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bà Thủy, lý do: Tồn thất của tàu VL 11375 (bị chìm ngày 03/10/2019) thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Quy tắc Bảo hiểm thân tàu của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

[2.6] Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định: *“Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm phải được ghi rõ trong hợp đồng bảo hiểm. Doanh nghiệp bảo hiểm phải giải thích rõ cho bên mua bảo hiểm khi ký kết hợp đồng”*. Tại điểm a khoản 2 Điều 17 của Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định doanh nghiệp bảo hiểm có nghĩa vụ: *“Giải thích cho bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền, nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm”*. Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 19 của Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định: *“Khi giao kết hợp đồng bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm; ...”*. Trong khi đó, tại Hợp đồng bảo hiểm tàu sông số VLO.D03.TS.HD 456 ngày 10/9/2019 do Công ty Bảo Việt Vĩnh Long và bà Thủy ký kết thì hoàn toàn không có Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Xét thấy, mặc dù Quy tắc bảo hiểm thân tàu của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt có quy định tại Điều 8 về các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nhưng thực tế Công ty Bảo Việt Vĩnh Long và bà Thủy không có thỏa thuận điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong Hợp đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và người đại diện hợp pháp của bà Thủy đều xác định bà Thủy không được Công ty Bảo Việt Vĩnh Long giao bản Quy tắc này. Người đại diện hợp pháp của bà Thủy xác định bà Thủy chỉ được nhận Quy tắc này vào ngày 30/3/2020, nhận sau khi xảy ra sự kiện tai nạn chìm tàu; ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bà Thủy xác định khi ký hợp đồng, bà Thủy không được nghe nhân viên Công ty Bảo Việt Vĩnh Long giải thích về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nên bà không biết về điều khoản này. Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt thì cho rằng bà Thủy đã được nghe giải thích về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nhưng không có chứng cứ chứng minh để cung cấp cho Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để áp dụng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với trường hợp của bà Thủy.

[2.7] Xét thấy, tại thời điểm xảy ra tai nạn, trên tàu VL 11375 chỉ có mặt 02 thuyền viên là thuyền trưởng Trương Thanh Vĩnh và thuyền viên Nguyễn

Thành Sơn, vắng mặt máy trưởng Phan Thị Ngọc Nga là chưa đảm bảo điều kiện hoạt động theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 24 của Luật giao thông đường thủy nội địa. Tuy nhiên, trong vụ án này, các đương sự tranh chấp về hợp đồng; theo quy định tại khoản 1 Điều 275 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì hợp đồng là một trong những căn cứ phát sinh nghĩa vụ. Như vậy, Hợp đồng bảo hiểm tàu sông số VLO.D03.TS.HD 456 ngày 10/9/2019 là căn cứ phát sinh nghĩa vụ của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và bà Lâm Thị Phương Thủy. Theo Hợp đồng này thì bà Thủy đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm theo đúng thỏa thuận tại khoản 2 Điều 7 của Hợp đồng, còn Bảo Việt thì chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Thủy theo thỏa thuận tại khoản 1 Điều 7 của Hợp đồng nên Bảo Việt phải thực hiện nghĩa vụ này đối với bà Thủy theo Hợp đồng mà hai bên đã tự nguyện ký kết.

[2.8] Do đó, yêu cầu kháng cáo của bà Thủy về việc sửa bản án sơ thẩm, buộc Bảo Việt phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà là có cơ sở như nội dung phân tích trên, phù hợp với nội dung chứng nhận tại Giấy chứng nhận bảo hiểm ngày 10/9/2019 của Bảo Việt: *“Bảo hiểm Bảo Việt sẽ bồi thường tổn thất toàn bộ theo giá trị thực tế của tàu tại thời điểm xảy ra tổn thất và trong mọi trường hợp đều không vượt quá số tiền tham gia bảo hiểm”*.

[2.9] Về số tiền bồi thường, phía bà Thủy yêu cầu Bảo Việt bồi thường thiệt hại là 822.051.837đ nhưng theo Chứng thư giám định của Công ty Cổ phần Giám định Việt Đông Á cung cấp thì chi phí khắc phục sự cố là 743.878.342đ. Trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà Thủy cũng không có yêu cầu giám định lại nên Chứng thư giám định này có giá trị pháp lý đối với Bảo Việt và bà Thủy theo quy định tại Điều 261 và Điều 262 của Luật Thương mại. Do đó, Bảo Việt phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Thủy số tiền 743.878.342đ, trừ 2,5% mức khấu trừ theo thỏa thuận tại Điều 6 của Hợp đồng bảo hiểm tàu sông số VLO.D03.TS.HD 456 ngày 10/9/2019, cụ thể: $743.878.342 - (743.878.342 \times 2,5\%) = 725.281.384\text{đ}$; Bảo Việt không có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của bà Thủy là: $822.051.837\text{đ} - 725.281.384\text{đ} = 96.770.453\text{đ}$.

[2.10] Xét, trong vụ án này, bà Thủy yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long liên đới bồi thường cho bà là không phù hợp với quy định tại Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015 vì Công ty Bảo Việt Vĩnh Long chỉ là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Bảo Việt Vĩnh Long; nghĩa vụ bồi thường trong trường hợp này thuộc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

[2.11] Từ những nội dung phân tích trên, căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà Thủy, sửa một phần bản án sơ thẩm như nội dung nhận định trên.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ là lời khai của bà Lâm Thị Phương Thủy để xác định bà Thủy có được Bảo Việt giải thích rõ quy định về các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm hay không, bà Thủy nhận được Quy tắc bảo hiểm thân tàu vào thời gian nào là không cần thiết, lý do: Bà Thủy đã có lời khai tại cấp sơ thẩm

(bút lục 295), theo đó, bà Thủy đã trình bày rằng bà không nghe cán bộ của Công ty bảo hiểm giải thích quyền và nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của các bên và không nghe nói đến Quy tắc bảo hiểm thân tàu; mặt khác, người đại diện hợp pháp của bà Thủy cũng đã trình bày rõ những nội dung này tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí:

Do chấp nhận một phần kháng cáo của bà Thủy, sửa một phần bản án sơ thẩm nên bà Thủy không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; bà Thủy được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà bà đã nộp. Án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại như sau: Bà Thủy chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận là 4.838.500đ; Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà Thủy được chấp nhận là 33.011.200đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lâm Thị Phương Thủy.

Sửa một phần **Bản án dân sự sơ thẩm số 45/2022/DS-ST** ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng Điều 261 và Điều 262 của Luật Thương mại; các Điều 12, 15, 16, 17, 18, 19, 46 và 47 của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Phương Thủy.

Buộc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lâm Thị Phương Thủy theo Hợp đồng bảo hiểm tàu sông số VLO.D03.TS.19.HD 456 ngày 10/9/2019 được ký kết giữa Công ty Bảo Việt Vĩnh Long và bà Lâm Thị Phương Thủy - Chủ tàu VL 11375 với số tiền là 725.281.384đ, tính tròn là 725.281.300đ (*Bảy trăm hai mươi lăm triệu hai trăm tám mươi một nghìn ba trăm đồng*).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Phương Thủy về việc buộc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo Việt Vĩnh Long liên đới bồi thường cho bà Lâm Thị Phương Thủy số tiền còn lại là 96.770.453đ (*Chín mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng*).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Lâm Thị Phương Thủy chịu 4.838.500đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Thủy đã nộp là 20.087.000đ (Hai mươi triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo biên lai thu số 0000118 ngày 26/3/2021; số tiền chênh lệch là 15.248.500đ (Mười lăm triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng) được hoàn trả lại cho bà Thủy.

+ Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt chịu 33.011.200đ (Ba mươi ba triệu không trăm mười một nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Hoàn trả cho bà Lâm Thị Phương Thủy 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà bà Thủy đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo biên lai thu số 0001328 ngày 01/7/2022.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh VL;
- TAND TP. Vĩnh Long;
- Chi cục THA TP. Vĩnh Long;
- Đ/s;
- Lưu: Tòa Dân sự; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Hà